TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày 26/5/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hồng Sơn và ông Trần Giai Thưởng.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26/5/2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS, ngày 29/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS, ngày 09/5/2022, đối với bị cáo:

- **Nguyễn Duy B**, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm H, xã M, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Duy H (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T; có vợ: Võ Thị Ng; có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T tỉnh B (có mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện G, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 15/12/2021 tại hiên nhà của Nguyễn Duy B, tổ công tác của Công an huyện T, tỉnh B trên đường tuần tra đã phát hiện Nguyễn Duy B đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho 01 người thanh niên tự khai là Nguyễn

Đình T, sinh năm 1983; trú tại: Thôn A, xã L, huyện G, tỉnh B. Kiểm tra trên người của T phát hiện: Tại túi quần phía trước bên phải có 02 (hai) tờ tiền polime mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng (Theo T khai nhận là tiền T đang chuẩn bị trả tiền mua ma túy cho B); tại túi quần phía trước bên trái có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen (đã qua sử dụng). Tổ công tác tiếp tục kiểm tra trên người của B phát hiện tại túi áo khoác bên sườn phía trước bên phải có 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng, bên trong có 02 (hai) túi nilon màu trắng đều có viền kẻ màu đỏ có chứa các cục chất bột màu trắng và 01 (một) túi nilon màu trắng được hàn kín, bên trong túi có 02 (hai) viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt mỗi viên nén có chữ "WY". B khai nhận các cục chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ trên là ma túy Heroine còn 02 (hai) viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt mỗi viên nén có chữ "WY" là ma túy ngựa. Về nguồn gốc số ma túy trên B khai nhận là ma túy của B, Bmang từ trong nhà B ra để bán cho T nhưng chưa kịp thỏa thuận giá cả để bán thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong 02 (hai) túi nilon màu trắng đều có viền kẻ màu đỏ chứa các cục chất bột màu trắng và 01 (một) túi nilon màu trắng được hàn kín chứa 02 (hai) viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt mỗi viên nén có chữ "WY" vào một phong bì thư ký hiệu là (M1). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh bên trong lắp sim số 0376.914.180 và sim số 0374.706.233; Thu giữ của Tưởng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, bên trong lắp sim số 0973.058.667 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát: 99H1- 154.98. Sau đó, tổ công tác đưa các đối tượng cùng vật chứng phạm tội về bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã ra Lệnh và thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 24 đối với chỗ ở của Nguyễn Duy B. Quá trình khám xét phát hiện và thu giữ: Trên bàn nhựa màu xanh gần cửa sổ phía Đông trong phòng ngủ của Nguyễn Duy B có 01 (một) vỏ thùng catton, trong vỏ thùng catton có: 01 (một) vỏ hộp cháo sen hiệu Bát Bảo, bên trong vỏ hộp cháo có 01 (một) túi nilon màu hồng chứa 16 (mười sáu) viên nén màu hồng, trên mặt mỗi viên nén đều có chữ "WY" và 01 (một) túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2; 01 (một) vỏ hộp ghi chữ "Philatop" bên trong vỏ hộp có 02 (hai) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ bên trong có chứa chất keo màu nâu được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3; 01 vỏ hộp giấy ghi chữ "Lương khô" bên trong có chứa 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng có

viền kẻ màu đỏ và 07 (bảy) ống thủy tinh hình trụ tròn. Trên bàn nhựa màu xanh giáp cửa sổ còn có 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm bình nước bằng thủy tinh, đế bình có gắn chữ "Lamer Care", nắp bình gắn 01 đoạn ông hút bằng nhựa màu trắng và coóng thủy tinh. Tại phần đáy phiễu của coóng thủy tinh có chất bám dính màu đen được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M4; Dưới gầm bàn nhựa màu xanh có 01 cân tiểu ly có ghi chữ "Marlboro Lights". Trên cửa sổ phía Đông của phòng ngủ có số tiền 715.000 đồng. Tại đệm trên giường ngủ phía Tây trong phòng ngủ cạnh phòng ngủ của B (do B quản lý, sử dụng) có 01 ví da màu đen bên trong có 1.997.000 đồng.

Ngày 15/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra quyết định trưng cầu giám định số 02 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B giám định số ma túy đã thu giữ được của Biên.

Tại bản Kết luận giám định số 14/KLGĐMT-PC09 ngày 18/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

+ Các cục chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 5,8261 gam; là ma túy; loại ma túy Heroine;

+ 02 viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1981 gam, là ma túy; loại ma túy Methamphetamine;

+ 16 viên nén màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng 1,5778 gam; là ma túy; loại ma túy Methamphetamine;

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng 1,0177 gam là ma túy; loại ma túy Methamphetamine;

+ Chất keo màu nâu bên trong phong bì thư ký hiệu M3 gửi giám định có khối lượng 35,2490 gam không phải là ma túy;

+ Chất màu đen bên trong phong bì thư ký hiệu M4 gửi giám định khối lượng 0, 0168 gam, là ma túy; loại ma túy Methamphetamine.

Như vậy, khối lượng ma túy Biên tàng trữ mục đích để bán kiếm lời gồm: 5,8261 gam Heroine; 2,7936 gam Methamphetamine. Còn 0,0168 gam Methamphetamine là ma túy B vừa sử dụng còn sót lại.

Heroine, Methamphetamine là tiền chất ma túy được quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các chất ma túy và tiền chất.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện T qua đấu tranh Nguyễn Duy B cùng đối tượng Nguyễn Đình T khai nhận như sau:

B hiện đang ở cùng nhà với vợ là chị Võ Thị Ng, sinh năm 1990 và chị Đoàn Thị T, sinh năm 1986; trú tại: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh T (là chị họ của vợ B) tại Xóm H, xã M, huyện T, tỉnh B nhưng không ở chung phòng.

Toàn bộ số ma túy tổ công tác Công an huyện T thu giữ trên người B khi bị bắt quả tang và số ma túy thu giữ trong quá trình khám xét tại phòng ngủ của B là của B. Ngày 15/12/2021, B mua số ma túy trên của một người đàn ông (B không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu) tại khu vực Trường Đại học Công nghiệp D thời trang H, thuộc xã X, huyện T, tỉnh B với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) mục đích bán lại để kiếm lời. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi B đang ở nhà tại Xóm H, xã M, huyện T, tỉnh B thì Nguyễn Đình T (là bạn xã hội với B) có dùng điện thoại nhãn hiệu Nokia, loại 1280, màu đen lắp sim số 0973.058.667 của T gọi đến điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh bên trong lắp sim số 0376.914.180 của Biên hỏi B "Có ở nhà không". B trả lời "Có" thì T tắt máy. Sau khi nghe điện thoại của T, B hiểu T đến gặp B để mua ma túy. Vì vậy, B lấy 02 (hai) túi nilon màu trắng đều có viền kẻ màu đỏ chứa các cục chất bột màu trắng là ma túy Heroine và 01 (một) túi nilon màu trắng được hàn kín bên trong có 02 (hai) viên nén hình tròn màu hồng là ma túy ngựa từ trong phòng ngủ của B bỏ vào trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng và để tại túi áo khoác sườn phía trước bên phải B đang mặc để bán cho T. Khoảng 20 phút sau, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát: 99H1-154.98 (là xe mượn của anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1982; trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện G, tỉnh B là anh họ của T) chở chị Huỳnh Thị Bích Ng, sinh năm 1998; trú tại: Thôn Kh, xã T, huyện T, tỉnh B đi đến nhà B để mua ma túy (T không nói việc đi mua ma túy cho chị Ng biết). Lúc này, chị Ng ngồi trên xe mô tô dựng ngoài cổng. Còn T đi bộ vào trong sân nhà B. Nhìn thấy Tưởng B liền đi ra gặp T. Tại đây, T hỏi B "Có ma túy không", B trả lời "Có". Ngay sau khi B nói xong, B và T chưa kịp giao dịch thì bị tổ công tác bắt quả tang, quá trình bắt quả tang, kiểm tra người B và khám xét phòng ngủ của B, Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra B còn khai nhận: Đối với số ma túy còn lại ở đáy phiễu của coóng thủy tinh là ma túy đá và ma túy ngựa B bỏ ra để sử dụng còn sót lại và các dụng cụ gồm: 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ và 07 (bảy) ống thủy tinh hình trụ tròn; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm bình nước, ống hút và coóng thủy tinh; 01 cân tiểu ly có ghi chữ "Marlboro Lights" là của B. B dùng để bán ma túy và sử dụng ma túy cho bản thân. Đối với 02 (hai) túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ bên trong có chứa chất keo màu nâu Cơ quan CSĐT Công an huyện T thu

giữ khi khám xét là cao thuốc B mua về để uống. Đối với tổng số tiền 2.712.000 đồng, Cơ quan điều tra thu giữ của B là tiền do B lao động mà có.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Duy B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 34/CTr -VKSTT, ngày 27/4/2022 của VKSND huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy B về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích động cơ, mục đích, nhân thân, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên nội dung như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; Áp dụng điểm p khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy B từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2021.

Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, bên ngoài phong bì thư có ghi "Mẫu vật hoàn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số: 14/KLGĐMT-PC09 ngày 18/12/2021 của Phòng PC09", 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 vỏ thùng catton kích thước 35cm x 25cm x15cm, 01 vỏ hộp ghi chữ "Cháo sen Bát Bảo", 01 vỏ hộp ghi chữ "Philatop", 01 vỏ hộp giấy ghi chữ "Lương khô", 20 túi nilon màu trắng có kẻ màu đỏ, 07 ống thủy tinh hình trụ tròn; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có bình nước bằng thủy tinh đế bình có chữ "Lamer Care" lắp bình gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng, 01 cân tiểu ly có ghi chữ "Marlboro Lights", 03 sim số 0376.914.180, 0374.706.233 và 0973.058.667. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động SAMSUNG, màu đen và 01 điện thoại di động Nokia 1280, màu đen và 200.000 đồng. Trả lại bị cáo 01 ví da mà đen và 2.712.000 đồng, nhưng giữ lại để đảm bào thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của VKS và không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay mặc dù người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đình T vắng mặt tại phiên tòa. Nhưng anh T đã được Tòa án tống đạt giấy triệu hợp lệ và anh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại Cơ quan Điều tra Công an huyện T anh Tưởng đã trình bày đầy đủ. Xét thấy, sự vắng mặt của anh T không ảnh hưởng gì đến nội dung vụ án nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Tưởng là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Duy B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ ngày 15/12/2021, khi B đang thỏa thuận mua bán 5,8261 gam ma túy Heroine và 0,1981 gam ma túy Methamphetamine với Nguyễn Đình T tại hiên nhà B ở xóm H, xã M, huyện T, tỉnh B và có hành vi tàng trữ trái phép 2,5955 gam ma túy Methamphetamine tại phòng ngủ của nhà B mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Công an huyện T, tỉnh B phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, đúng như tội danh và điều luật như Cáo trạng của VKSND huyện T đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma tuý. Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của giống nòi mà còn nảy sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Chính vì vậy, đối với bị cáo cần xét xử nghiêm bằng chế tài hình sự mới có tác dụng phòng ngừa chung và giáo dục riêng bị cáo.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án tiền sự nên bị cáo được xác định là người có nhân thân tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức đầy đủ hành vi bán mua túy là vi phạm pháp luật, nhưng để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma tuý về chia nhỏ bán kiếm lời. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên,

tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Do vậy, khi lượng hình cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo bán ma tuý để kiếm lời nên HĐXX xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp quy định theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đối với khối lượng 0, 0168 gam là ma túy, loại ma túy Methamphetamine thu giữ tại coóng thủy tinh của Biên với mục đích để sử dụng. Khối lượng ma túy này chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy, ngày 31/3/2022 Công an huyện Ttỉnh B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68/QĐ - XPHC, xử phạt số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm triệu đồng) về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đối với bị cáo B là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông theo B khai là người đã bán ma túy cho Biên ở khu vực Trường Đại học Công nghiệp D thời trang H, thuộc xã X, huyện T, tỉnh B nhưng Biên không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T không có căn cứ để điều tra xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Đình T do chưa kịp thỏa thuận số lượng ma túy cũng như số tiền mua ma túy với Nguyễn Duy B thì bị tổ công tác bắt quả tang. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T không có căn cứ để xử lý đối với T là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu trắng, đen, bạc, BKS: 99H1-154.98. Quá trình điều tra đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1982; trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện G, tỉnh B. Ngày 15/12/2021, khi cho T mượn xe anh C không biết T đã sử dụng chiếc xe trên vào việc đi mua ma túy. Vì vậy, ngày 30/3/2022, Cơ quan điều đã trả lại cho anh C chiếc xe trên là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

Đối với chị Võ Thị Ng và chị Đoàn Thị Th ở cùng nhà nhưng không ở cùng phòng với B nên không biết việc B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T không xem xét xử lý đối với chị Ng và chị Th là phù hợp quy định của pháp luật.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, bên ngoài phong bì thư có ghi "Mẫu vật hoàn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số: 14/KLGĐMT-PC09 ngày

18/12/2021 của Phòng PC09", 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 vỏ thùng catton kích thước 35cm x 25cm x15cm, 01 vỏ hộp ghi chữ "Cháo sen Bát Bảo", 01 vỏ hộp ghi chữ "Philatop", 01 vỏ hộp giấy ghi chữ "Lương khô", 20 túi nilon màu trắng có kẻ màu đỏ, 07 ống thủy tinh hình trụ tròn; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có bình nước bằng thủy tinh đế bình có chữ "Lamer Care" lắp bình gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng, 01 cân tiểu ly có ghi chữ "Marlboro Lights" do CQĐT thu được của bị cáo; xét thấy, đây là vật mà Nhà nước cấm lưu hành trái phép, vật bị cáo cất giấu và sử dụng ma túy, vật bị cáo sử dụng phục vụ cho việc bán ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với sim số 0376.914.180 và sim số 0374.706.233 lắp trong điện thoại SAMSUNG của bị cáo và sim số 0973.058.667 lắp trong điện thoại Nokia 1280 của T; xét thấy 03 sim số điện thoại trên sử dụng vào mục đích phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động SAMSUNG, màu đen do CQĐT thu được của bị cáo và 01 điện thoại di động 01 điện thoại Nokia 1280, màu đen do CQĐT thu được của T; xét thấy, đây là hai chiếc điện thoại bị cáo và T sử dụng liên lạc mua bán ma túy, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 200.000 đồng CQĐT thu được Tưởng; xét thấy số tiền này là do T đang chuẩn bị trả tiền mua túy cho bị cáo nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 ví da màu đen và số tiền 2.712.000 đồng CQĐT thu được của bị cáo; xét thấy đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả bị cáo, nhưng được giữ lại để đảm bào thi hành án.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

* Căn cứ điểm p khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy B 08 (tám) năm tù và phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2021. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

* Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy Đối với 01 phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, bên ngoài phong bì thư có ghi "Mẫu vật hoàn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số: 14/KLGĐMT-PC09 ngày 18/12/2021 của Phòng PC09", 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng,

01 vỏ thùng catton kích thước 35cm x 25cm x15cm, 01 vỏ hộp ghi chữ "Cháo sen Bát Bảo", 01 vỏ hộp ghi chữ "Philatop", 01 vỏ hộp giấy ghi chữ "Lương khô", 20 túi nilon màu trắng có kẻ màu đỏ, 07 ống thủy tinh hình trụ tròn; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có bình nước bằng thủy tinh đế bình có chữ "Lamer Care" lắp bình gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng, 01 cân tiểu ly có ghi chữ "Marlboro Lights", 03 sim số 0376.914.180, 0374.706.233, 0973.058.667. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động SAMSUNG, màu đen và 01 điện thoại di động Nokia 1280, màu đen và 200.000 đồng. Trả lại bị cáo 01 ví da màu đen và 2.712.000 đồng, nhưng giữ lại để đảm bào thi hành án (theo biên bản giao, nhận vật chứng tài sản giữa Cơ quan điều tra Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T ngày 17/5/2022).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Duy B phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Xuân Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B.
- VKSND tỉnh B.
- VKSND huyện T.
- THADS huyện T.
- Trại tạm giam Công an tỉnh B.
- Bị cáo.
- UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HSVA.